

BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1474/QĐ-UBND ngày 03/5/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2024 đối với Công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Hóc Môn,

Nay, Công ty báo cáo mục tiêu tổng quát, kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung triển khai các giải pháp để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Đảm bảo cơ cấu hợp lý trong đó ưu tiên tập trung phát triển lĩnh vực kinh doanh chính là ngành vệ sinh môi trường.

Xây dựng và phát triển Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích huyện Hóc Môn theo hướng bền vững, trở thành doanh nghiệp mạnh trong lĩnh vực cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích. Bảo toàn vốn đầu tư và hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, duy trì ổn định việc làm cho người lao động.

Thực hiện chủ đề công tác năm 2024 của Thành phố “Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc Hội”.

2. Nhiệm vụ kế hoạch

Công ty tiếp tục tham gia đấu thầu các gói thầu: vệ sinh môi trường và duy tu, bảo dưỡng, xây dựng cơ bản.

Nâng cao chất lượng công tác quét dọn, thu gom rác đường phố và vỉa hè, vệ sinh thùng rác, vớt rác kênh rạch; vận chuyển và vận hành trạm trung chuyển; vệ sinh công nghiệp; duy tu, bảo dưỡng, xây dựng.

Đảm bảo việc làm và thu nhập của người lao động trong Công ty.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

+ Quét thu gom rác đường phố: 78.986.559 m²

+ Thu gom + vệ sinh rác thùng: 22.629 lần

+ Vớt rác kênh rạch: 818.400 m²

+ Vận chuyển rác: 5.663.518 tấn.km

- + Vận hành trạm trung chuyển: 171.827 tấn
- + Vệ sinh công nghiệp: 1.383 triệu đồng
- + Thi công xây dựng: 29.911 triệu đồng
- + Khác: 90 triệu đồng

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm

- + Doanh thu: 74.305 triệu đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 5.620 triệu đồng

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

| TT | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Chỉ tiêu kế hoạch |
|----------|--|----------------|-------------------|
| 1 | Các chỉ tiêu sản lượng chính | | |
| a) | Quét thu gom rác đường phố | m ² | 78.986.559 |
| b) | Thu gom + vệ sinh rác thùng | lần | 22.629 |
| c) | Vớt rác kênh rạch | m ² | 818.400 |
| d) | Vận chuyển rác | tấn.km | 5.663.518 |
| e) | Vận hành trạm trung chuyển | tấn | 171.827 |
| f) | Vệ sinh công nghiệp | triệu đồng | 1.383 |
| g) | Thi công xây dựng | triệu đồng | 29.911 |
| h) | Khác | triệu đồng | 90 |
| 2 | Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích | | |
| a) | Quét thu gom rác đường phố | m ² | 78.986.559 |
| b) | Thu gom + vệ sinh rác thùng | lần | 22.629 |
| c) | Vớt rác kênh rạch | m ² | 818.400 |
| d) | Vận chuyển rác | tấn | 5.663.518 |
| e) | Vận hành trạm trung chuyển | tấn | 171.827 |
| 3 | Tổng doanh thu | tỷ đồng | 74.305 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | tỷ đồng | 5.620 |
| 5 | Lợi nhuận sau thuế | tỷ đồng | 4.496 |

| TT | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Chỉ tiêu kế hoạch |
|----|-------------------------------------|-------------|-------------------|
| 6 | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | tỷ đồng | 5.867 |
| 7 | Tổng vốn đầu tư | tỷ đồng | 8.623 |
| 8 | Kim ngạch xuất khẩu (nếu có) | tỷ đồng | - |
| 9 | Các chỉ tiêu khác | | - |

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...): không có

Nơi nhận:

- Công thông tin doanh nghiệp;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính (chi cục Tài chính doanh nghiệp);
- P. TCHC (đăng tải trên trang thông tin điện tử Công ty);
- HĐTV, BGD, KSV Công ty;
- Lưu.

GIÁM ĐỐC 



Lê Đình Thịnh